

# KINH TẾ VI MÔ

Bài giảng 2

*Các lực lượng cung cầu  
trên thị trường*

# MỤC TIÊU

Tìm hiểu cơ chế hình thành giá trên thị trường

Nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi giá trên thị trường cạnh tranh

Lý giải tín hiệu giá cả ảnh hưởng (quyết định) đến sự phân bổ nguồn lực khan hiếm

# NỘI DUNG

các cấu trúc  
thị trường

Thị trường  
cạnh tranh  
hoàn hảo

Cầu & Cung

Sự hình  
thành giá

Sự thay đổi  
giá

Tín hiệu giá  
phân bổ  
nguồn lực

# KHÁI NIỆM THỊ TRƯỜNG

**Thị trường** (market) là sự dàn xếp giữa người bán và người mua trong trao đổi hàng hóa và dịch vụ

Thị trường quyết định 2 biến số

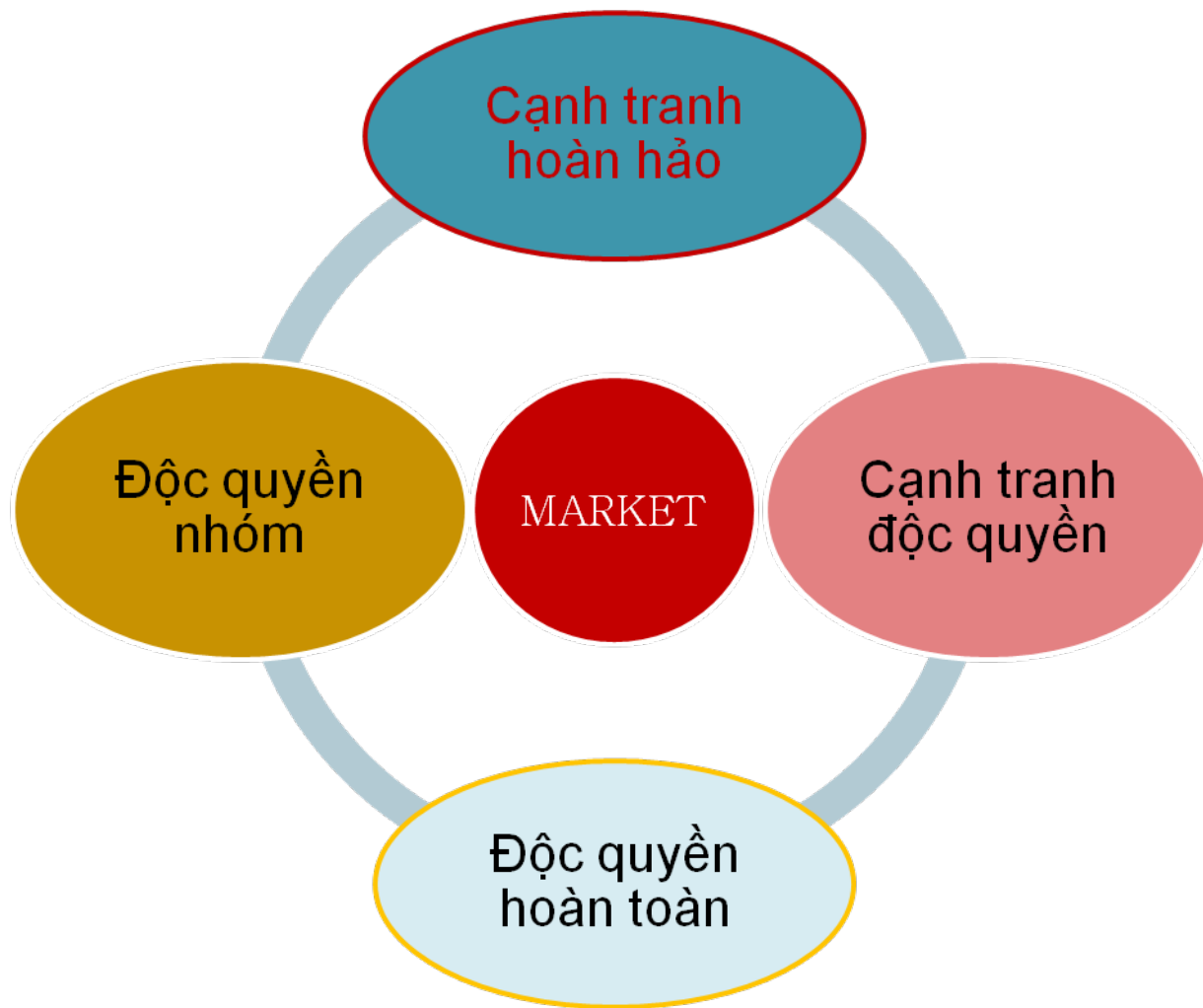
**Giá cả** đơn vị hàng hóa  
(P: Price)

**Số lượng** đơn vị hàng hóa bán ra  
(Q: Quantity)

# KHÁI NIỆM THỊ TRƯỜNG

Thuật ngữ **cung** (*supply*) và **cầu** (*demand*) dùng để chỉ hành vi của con người khi họ tương tác với những người khác trên **thị trường**

# CÁC CẤU TRÚC THỊ TRƯỜNG



# THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN HẢO

Có nhiều người  
mua, người bán

Sản phẩm đồng nhất

ĐẶC  
ĐIỂM

Tự do gia nhập / rời  
bỏ ngành

Thông tin hoàn hảo

# THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN HẢO

Không có người mua  
và người bán cá biệt  
nào có thể tác động  
đến giá thị trường

Price  
taker

Trong các cấu trúc  
thị trường khác,  
người bán / người  
mua là người định  
giá

Price  
maker



# PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1

- Với giả định các yếu tố khác không thay đổi (**CETERIS PARIBUS**), phân tích tác động của giá lên lượng cầu, lượng cung

2

- Khái niệm CẦU & CUNG

3

- Tìm hiểu sự hình thành một mức giá do tương tác giữa người mua, người bán trong điều kiện các yếu tố khác không thay đổi
- Phân tích sự thay đổi giá do các yếu tố khác thay đổi

# CẦU ( DEMAND)

**CẦU** là số lượng hàng hóa mà người mua **sẵn lòng** mua tại mỗi mức giá khác nhau trên thị trường trong 1 khoảng thời gian nhất định khi các yếu tố khác không đổi (ceteris paribus)

**BIẾN NỘI SINH**  
*Giá & lượng cầu*

**BIẾN NGOẠI SINH**  
*Các yếu tố khác*

# CUNG ( SUPPLY )

**CUNG** là số lượng hàng hóa mà người bán sẵn lòng bán tại mỗi mức giá khác nhau trên thị trường trong 1 khoảng thời gian nhất định khi các yếu tố khác không đổi ( ceteris paribus )

**BIẾN NỘI SINH**  
Giá và lượng cung

**BIẾN NGOẠI SINH**  
Các yếu tố khác

# Lưu ý:

## Sẵn lòng (willing to be)

- Ý muốn
- Khả năng

## Cầu (cung)

Mô tả một cách toàn diện những số lượng mua (bán) khác nhau với những mức giá khác nhau.

## Lượng cầu (lượng cung)

Lượng mua (bán) tại một mức giá cụ thể

# 3 CÁCH BIỂU DIỄN CẦU & CUNG

Biểu thị quan hệ giữa số lượng cầu (cung) và giá

- Biểu cầu & biểu cung
- Hàm số cầu & hàm số cung
- Đường cầu & đường cung

# BIỂU CẦU VÀ BIỂU CUNG

## CẦU & CUNG SÔCÔLA

Giá ( \$/thanh )	Lượng cầu ( số lượng thanh )	Lượng cung ( số lượng thanh )
0,00	200	0
0,10	160	0
0,20	120	40
<b>0,30</b>	<b>80</b>	<b>80</b>
0,40	40	120
0,50	0	160

# HÀM SỐ CẦU VÀ HÀM SỐ CUNG

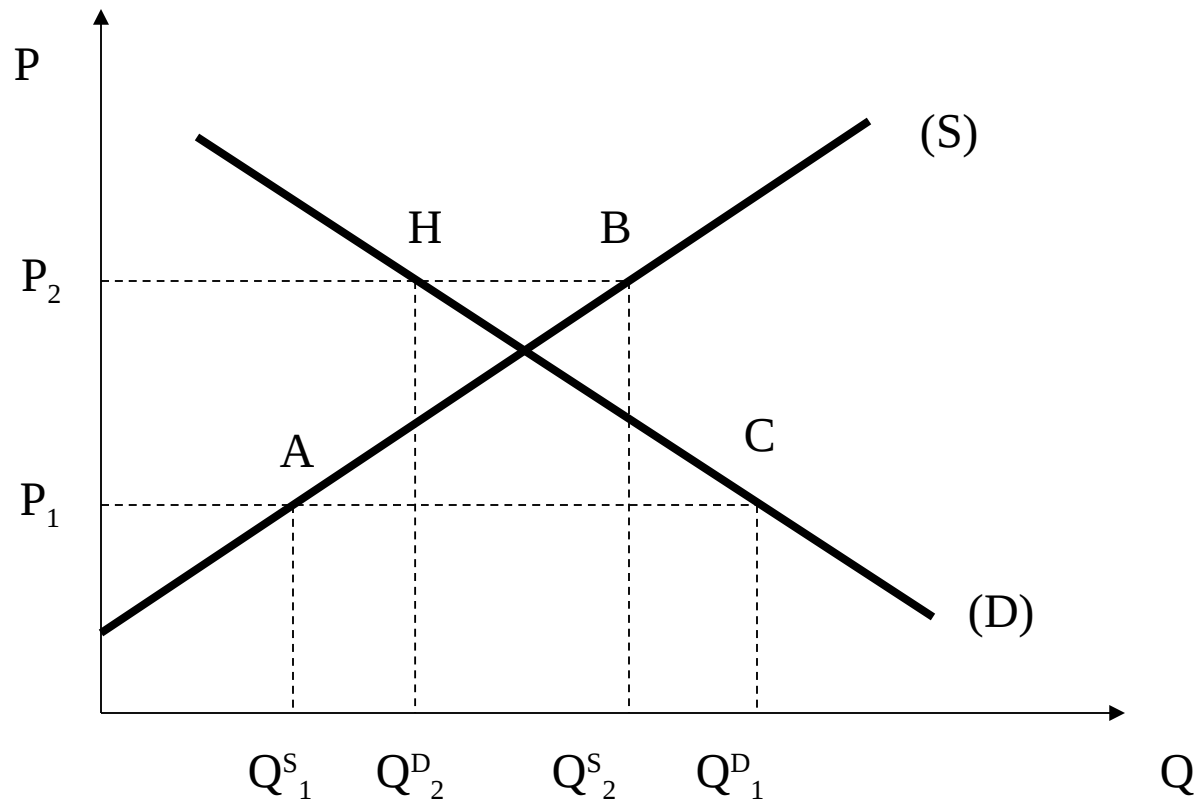
## HÀM SỐ CẦU

- Hàm cầu tổng quát:  
 $Q^D_x = f(P_x, I, P_y, T, E...)$
- Hàm cầu trong mô hình  
 $Q^D_x = f(P_x)$
  
 $Q^D = a.P + b \quad (a < 0)$   
- Ví dụ:
  - $Q = -P + 80$
  - $Q = 25 + 60/P$
  - $P = -2Q + 100$

## HÀM SỐ CUNG

- Hàm cung tổng quát:  
 $Q^S_x = f(P_x, w, r, E...)$
- Hàm cung trong mô hình  
 $Q^S_x = f(P_x)$
  
 $Q^S = c.P + d \quad (c > 0)$   
- Ví dụ:
  - $Q = 2P - 15$
  - $Q = 2P + 5$
  - $P = Q/2 + 10$

# ĐƯỜNG CẦU & ĐƯỜNG CUNG





# CẦU & CUNG

## CÁC YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH LƯỢNG CẦU ( $Q_D$ ) TRÊN THỊ TRƯỜNG

- Giá cả
- Thu nhập
  - *Hàng thông thường*
  - *Hàng cấp thấp ( rẻ tiền )*
- Giá các hàng hóa liên quan
  - *Hàng thay thế*
  - *Hàng bổ sung*
- Thị hiếu
- Kỳ vọng

## CÁC YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH LƯỢNG CUNG ( $Q_S$ ) TRÊN THỊ TRƯỜNG

- Giá cả
- Giá các yếu tố đầu vào
- Số lượng người mua
- Công nghệ
- Kỳ vọng

# CÁC YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH TỐI LƯỢNG CẦU

1) Giá cả hàng của hàng hóa (  $P_x$  ):

$$Q_{dx} = f( P_x )$$

$P_x$  tăng  $\longrightarrow$   $Q_{dx}$  giảm

$P_x$  giảm  $\longrightarrow$   $Q_{dx}$  tăng

**Luật cầu** (law of demand)  
Khi các yếu tố khác không đổi  
(*ceteris paribus*), lượng cầu sẽ  
giảm xuống nếu giá hàng hóa  
tăng lên

# CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI LƯỢNG CẦU

## 2) Giá cả hàng hóa liên quan (*prices of related goods*)

*Khi các yếu tố khác không thay đổi:*

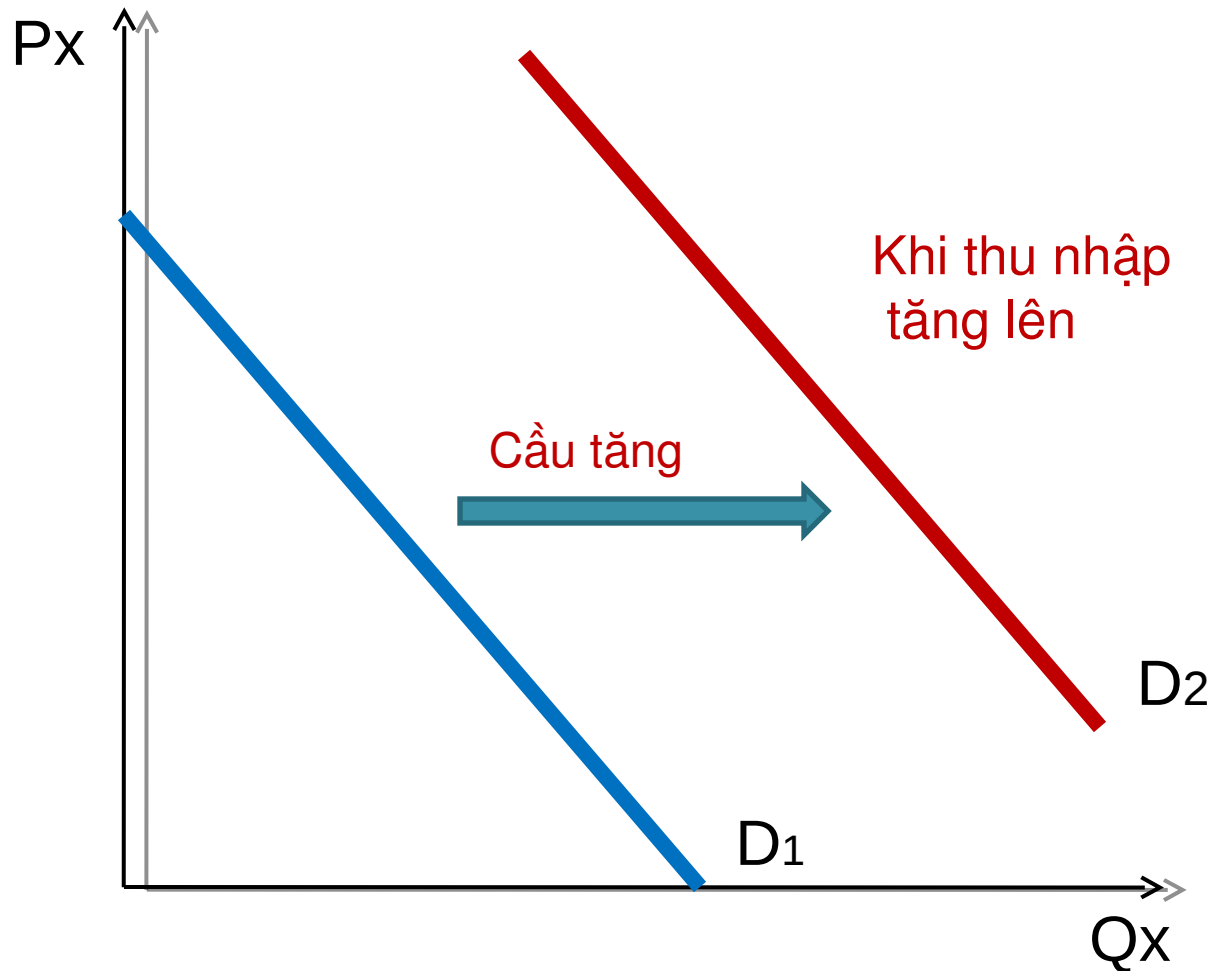
- $P_y$  tăng (giảm)  $\rightarrow$   $Q_{dx}$  tăng (giảm): Hàng thay thế (*Substitute Goods*)
- $P_y$  tăng (giảm)  $\rightarrow$   $Q_{dx}$  giảm (tăng): Hàng bổ sung (*Complementary Goods*)
- $P_y$  tăng (giảm)  $\rightarrow$   $Q_{dx}$  không thay đổi: Hàng hóa không có liên quan

# CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI LƯỢNG CẦU

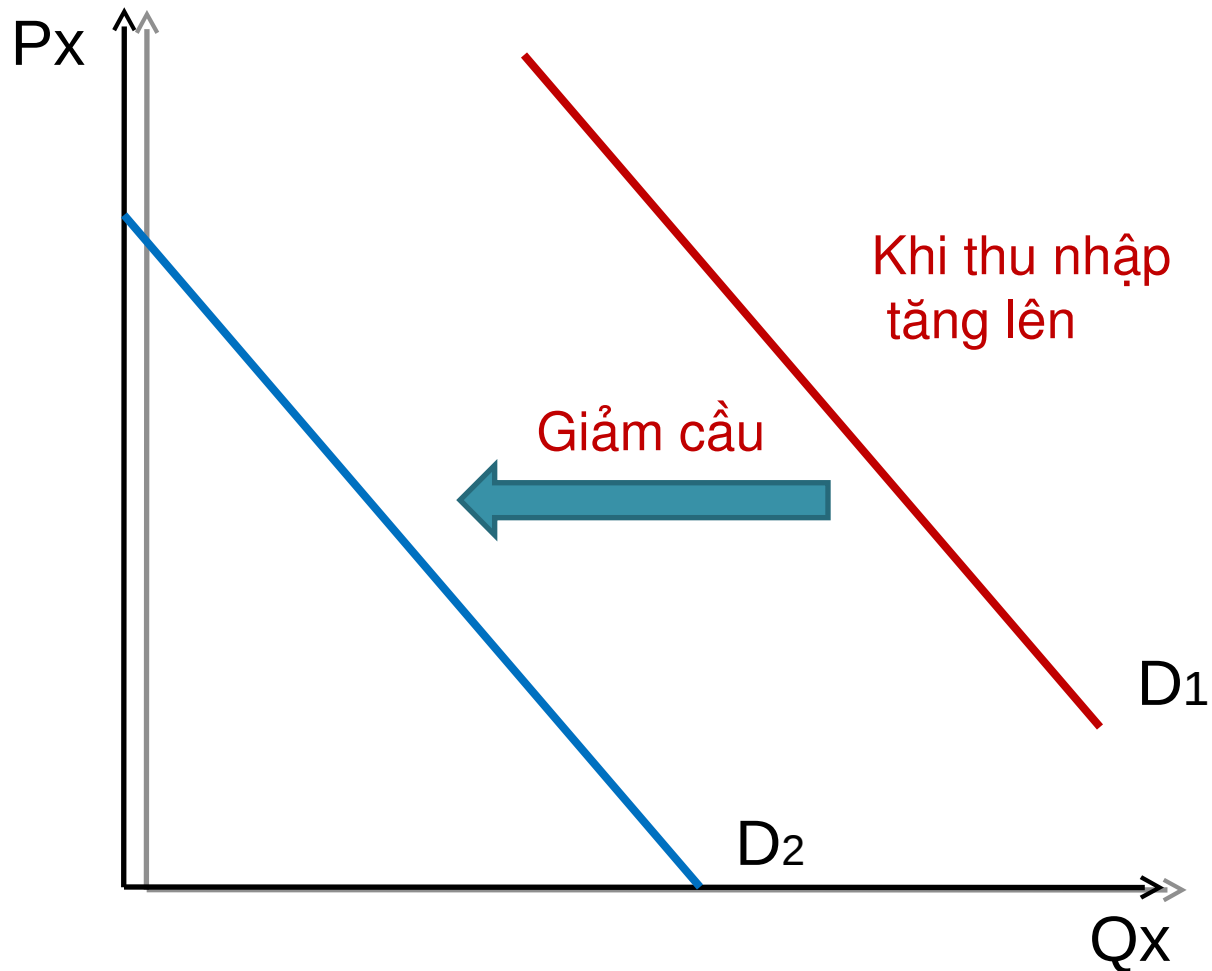
## 3) Tác động của thu nhập (I)

- I tăng (giảm)  $\rightarrow$   $Q_{dx}$  tăng (giảm) tương xứng theo tỷ lệ %: Hàng bình thường (*Normal Goods*).
- I tăng (giảm)  $\rightarrow$   $Q_{dx}$  tăng (giảm) rất ít: Hàng thiết yếu (*Necessities Goods*).
- I tăng (giảm)  $\rightarrow$   $Q_{dx}$  tăng (giảm) nhiều: Hàng cao cấp (*Luxuries Goods*).
- I tăng (giảm)  $\rightarrow$   $Q_{dx}$  giảm (tăng): Hàng cấp thấp (xấu) (*Inferior Goods*).

# HÀNG HÓA BÌNH THƯỜNG



# HÀNG HÓA CẤP THẤP



# PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG CỦA SỰ THAY ĐỔI CÁC YẾU TỐ ĐẾN CUNG & CẦU

## Phân biệt 2 chuyển động

1. Di chuyển dọc đường cầu (cung)

-Do tác động của giá (biến nội sinh)  
-Lượng cầu (cung) thay đổi, cầu (cung) không thay đổi

2. Dịch chuyển đường cầu (cung)

-Do tác động của các yếu tố khác (biến ngoại sinh)  
-Cầu (cung) thay đổi, lượng cầu (cung) tăng (giảm) tại mọi mức giá

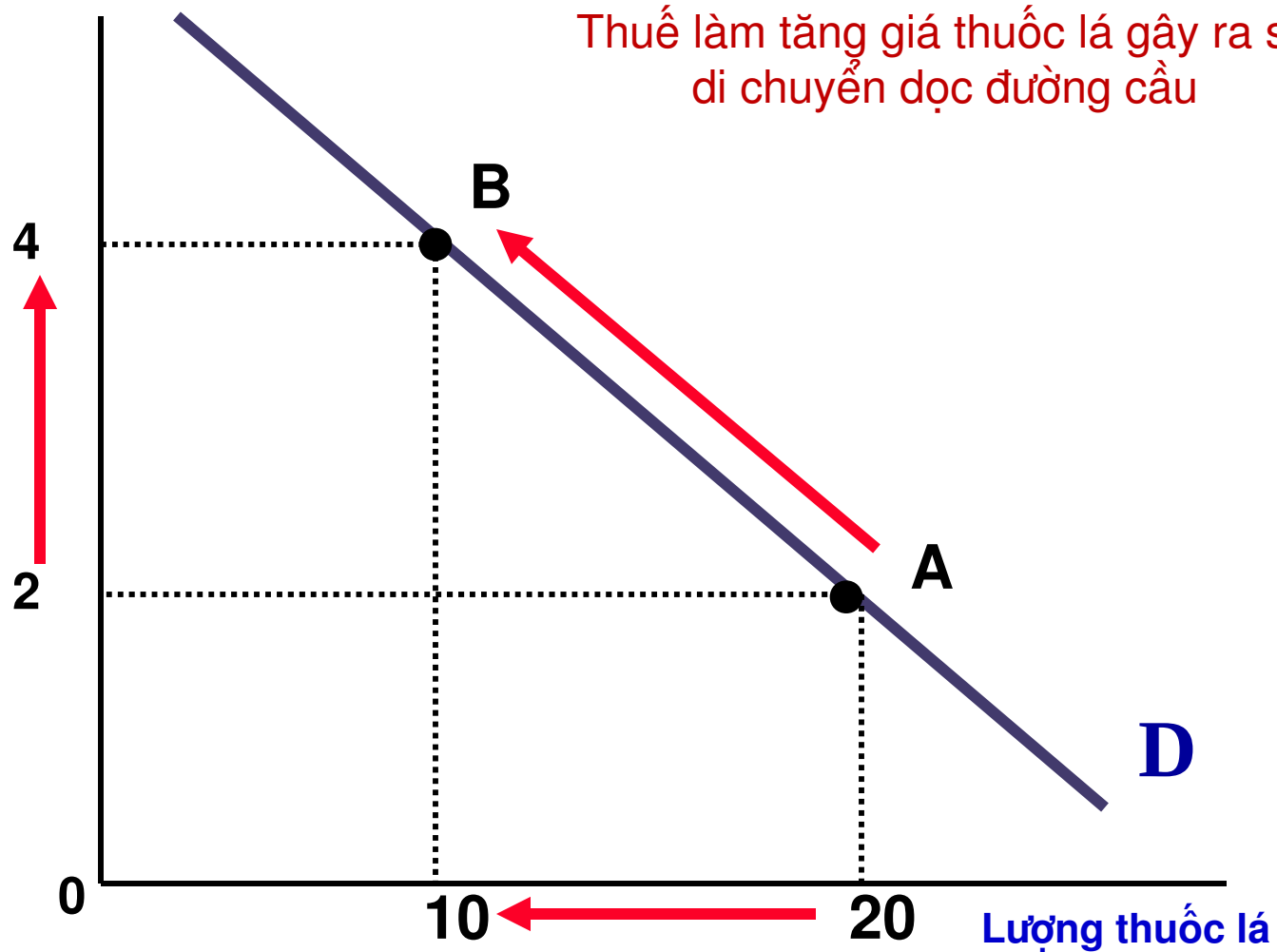
# THAY ĐỔI TRONG LƯỢNG CẦU

- *Thay đổi trong lượng cầu* (Change in Quantity Demanded)
  - Gây ra bởi sự thay đổi trong giá hàng hóa. Do  $P_x$  thay đổi  $\rightarrow Q_{dx}$  thay đổi (*Lượng cầu sản phẩm X thay đổi*).
  - Sự di chuyển dọc theo đường cầu (Movement along the demand curve).



# SỰ DI CHUYỂN DỌC THEO ĐƯỜNG CẦU

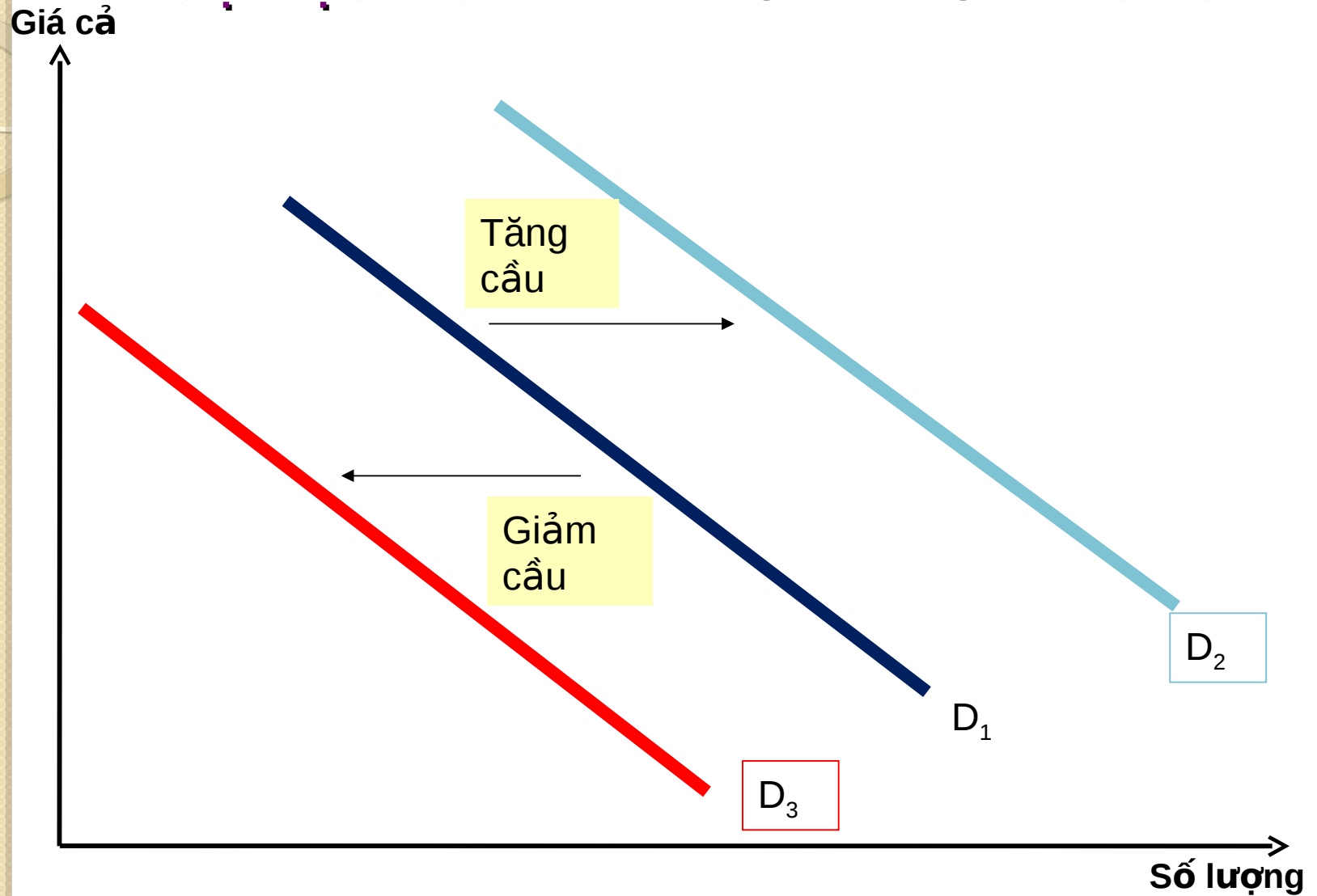
Giá thuốc lá



# SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA ĐƯỜNG CẦU

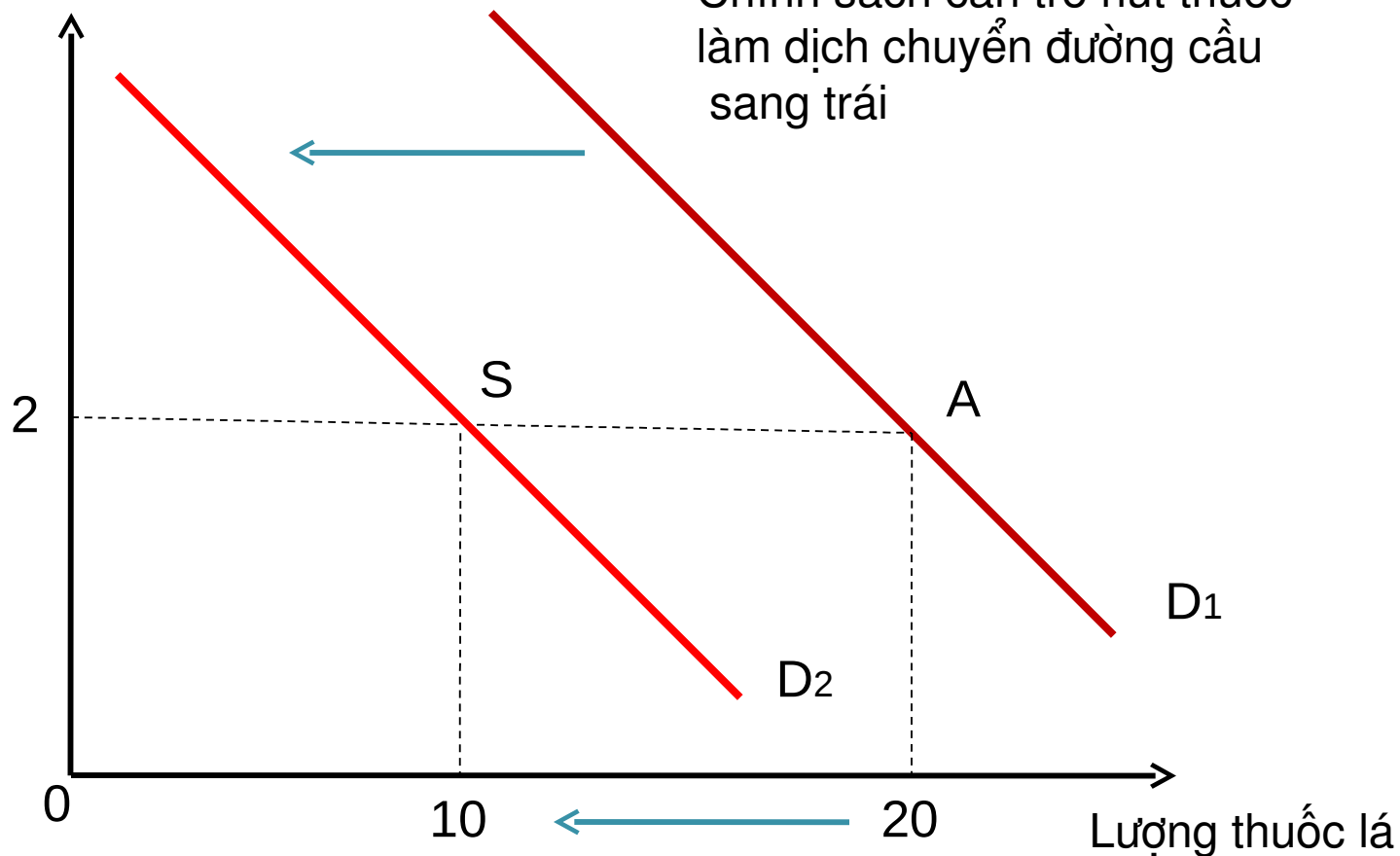
- *Thay đổi trong cầu* (*Change in Demand*)
  - Sự dịch chuyển của đường cầu (shift in the demand curve), sang trái hoặc sang phải.
  - Gây ra bởi các yếu tố ngoài giá cả tác động đến cầu.

# SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA ĐƯỜNG CẦU

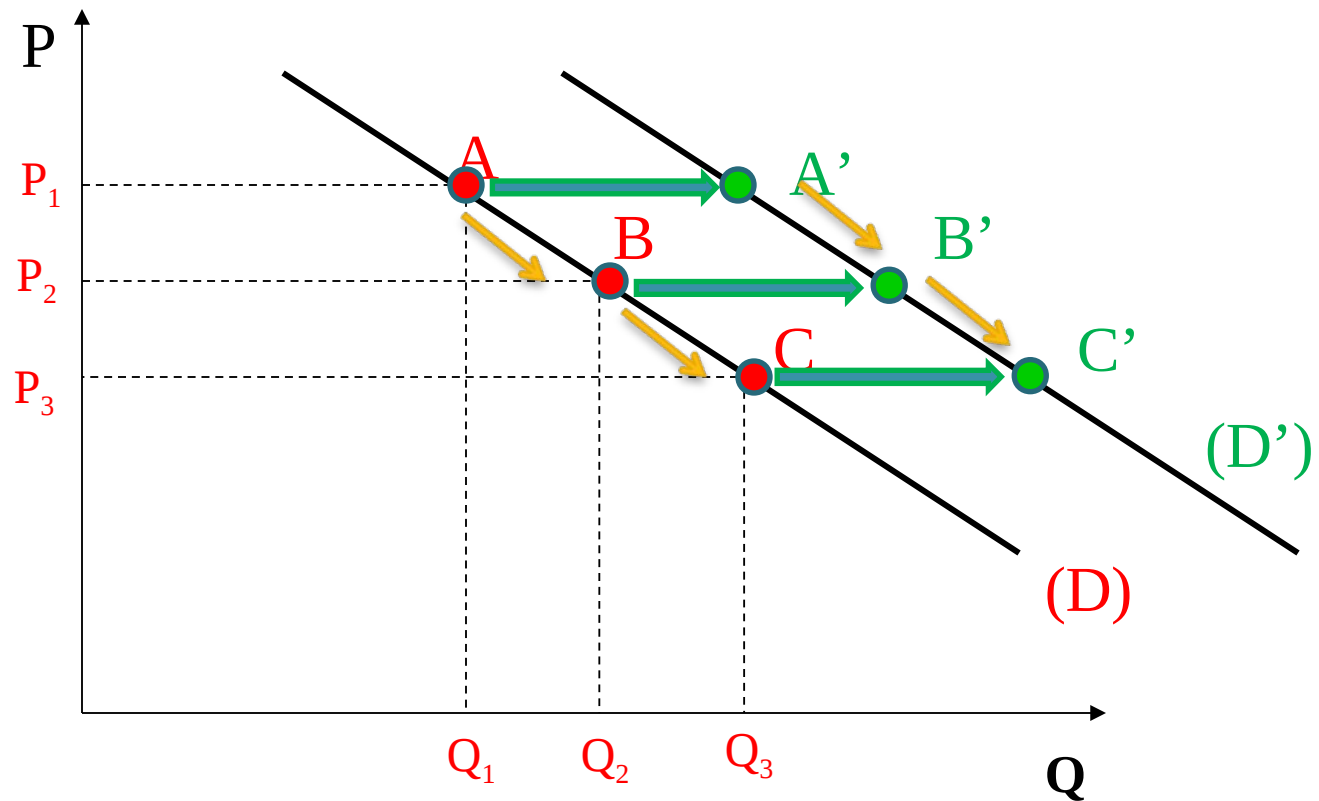


# SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA ĐƯỜNG CẦU

giá thuốc lá



# DI CHUYỂN TRÊN ĐƯỜNG CẦU & DỊCH CHUYỂN ĐƯỜNG CẦU

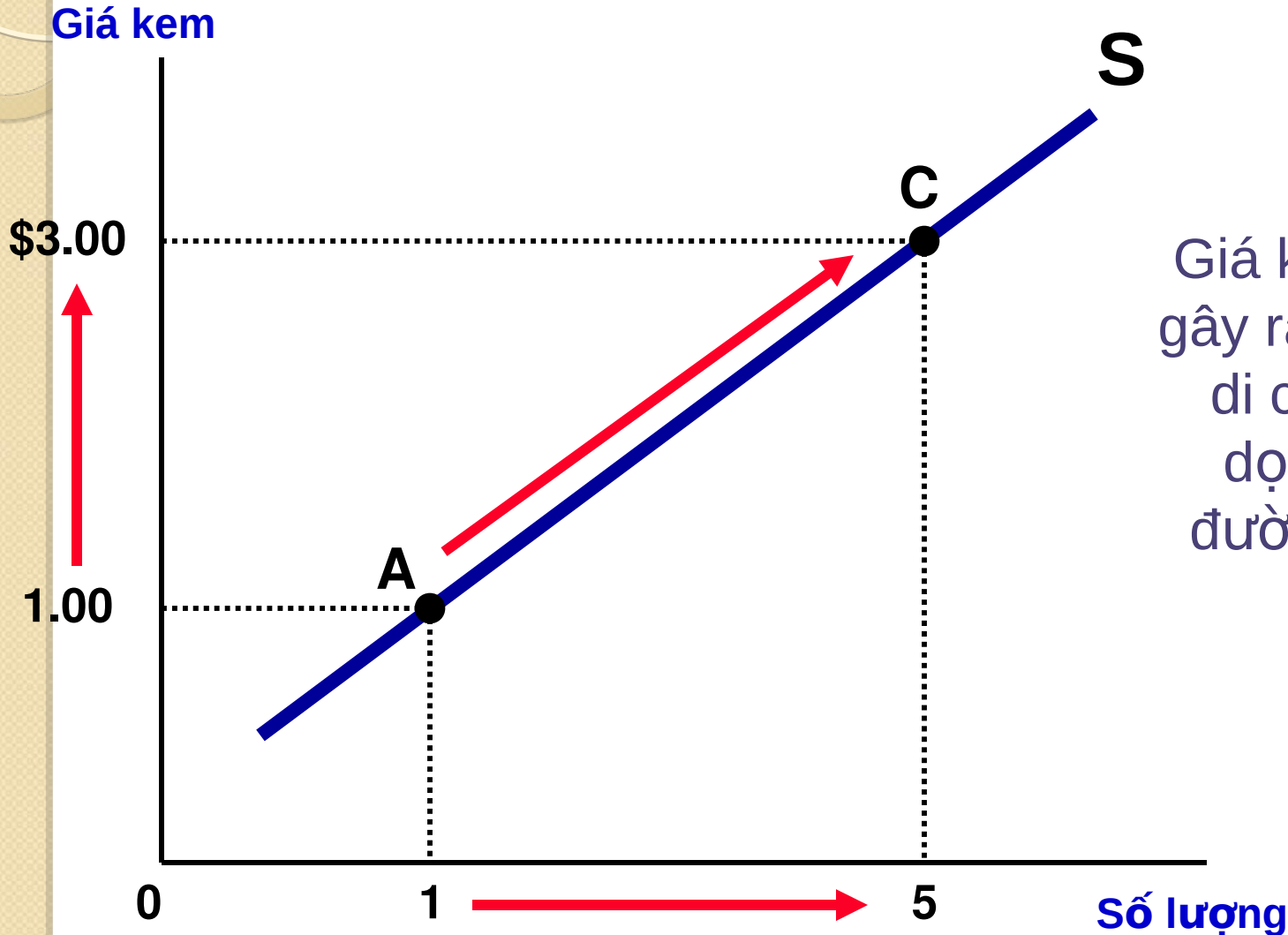


# THAY ĐỔI CỦA LƯỢNG CUNG VÀ CỦA ĐƯỜNG CUNG

- *Thay đổi trong lượng cung*
  - Di chuyển dọc theo đường cung.
  - Do giá thay đổi, các nhân tố khác không đổi.
- *Thay đổi trong cung* (*Change in Supply*)
  - Sự dịch chuyển của đường cung, sang trái hoặc sang phải.
  - Gây ra bởi sự thay đổi của các nhân tố khác ngoài giá cả.

# THAY ĐỔI TRONG LƯỢNG CUNG

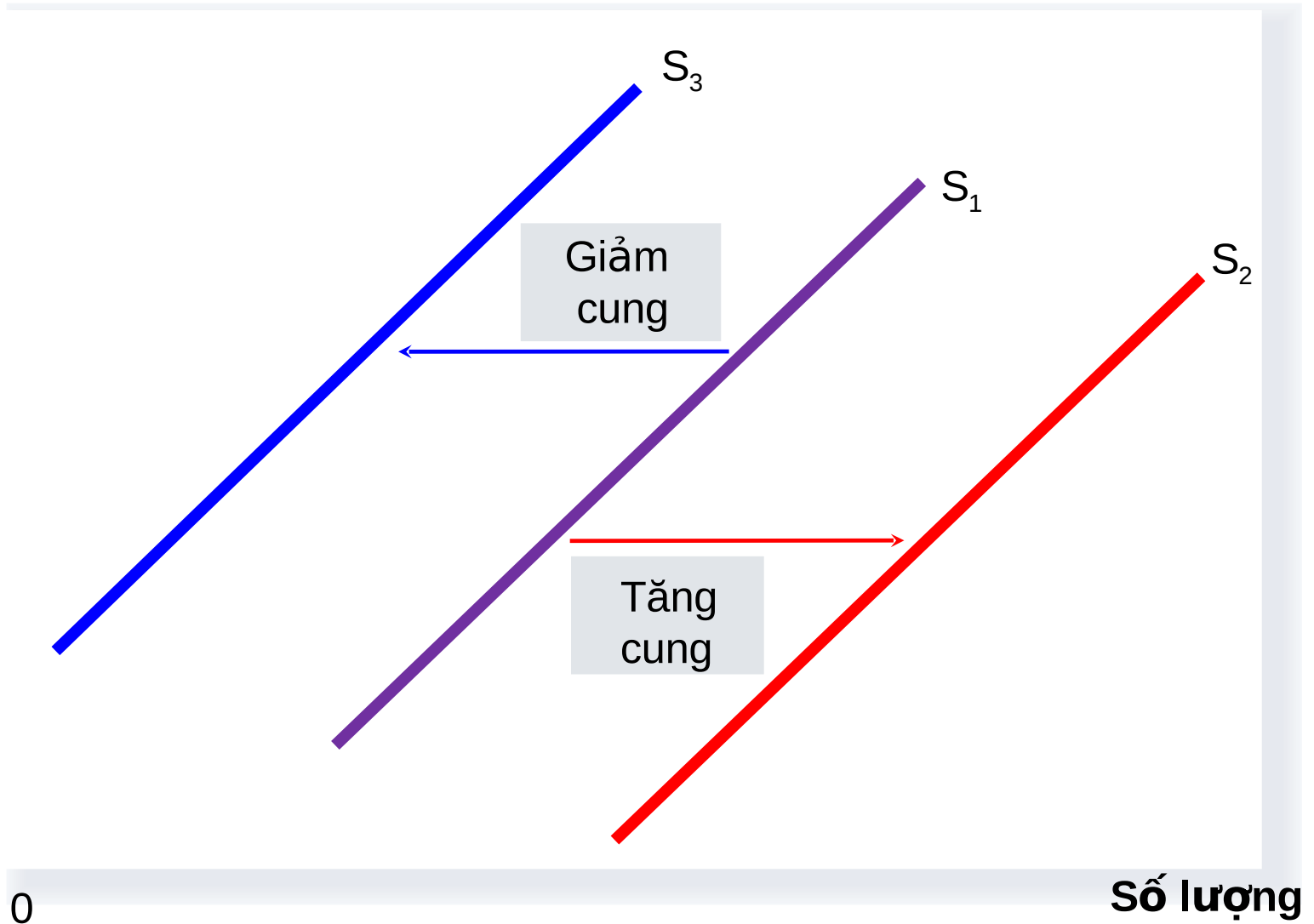
( Di chuyển dọc đường cung )



Giá kem tăng  
gây ra một sự  
di chuyển  
dọc theo  
đường cung

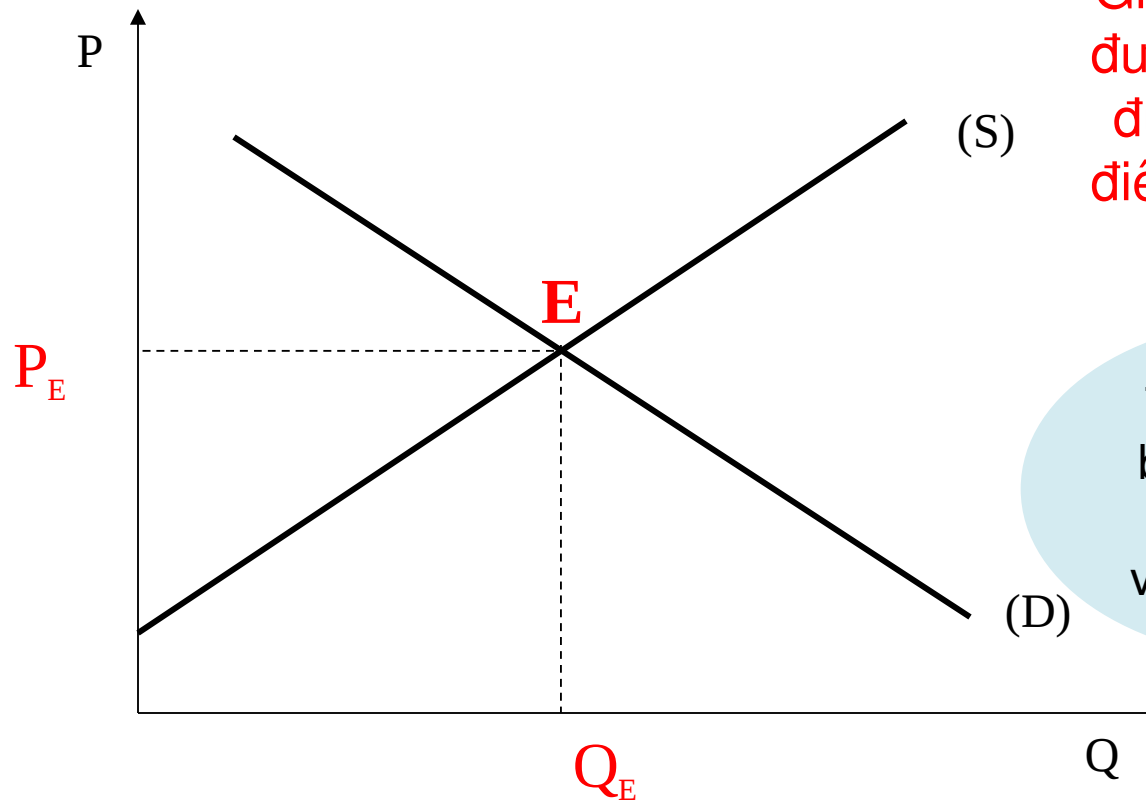
# Dịch chuyển của đường cung

Giá cả





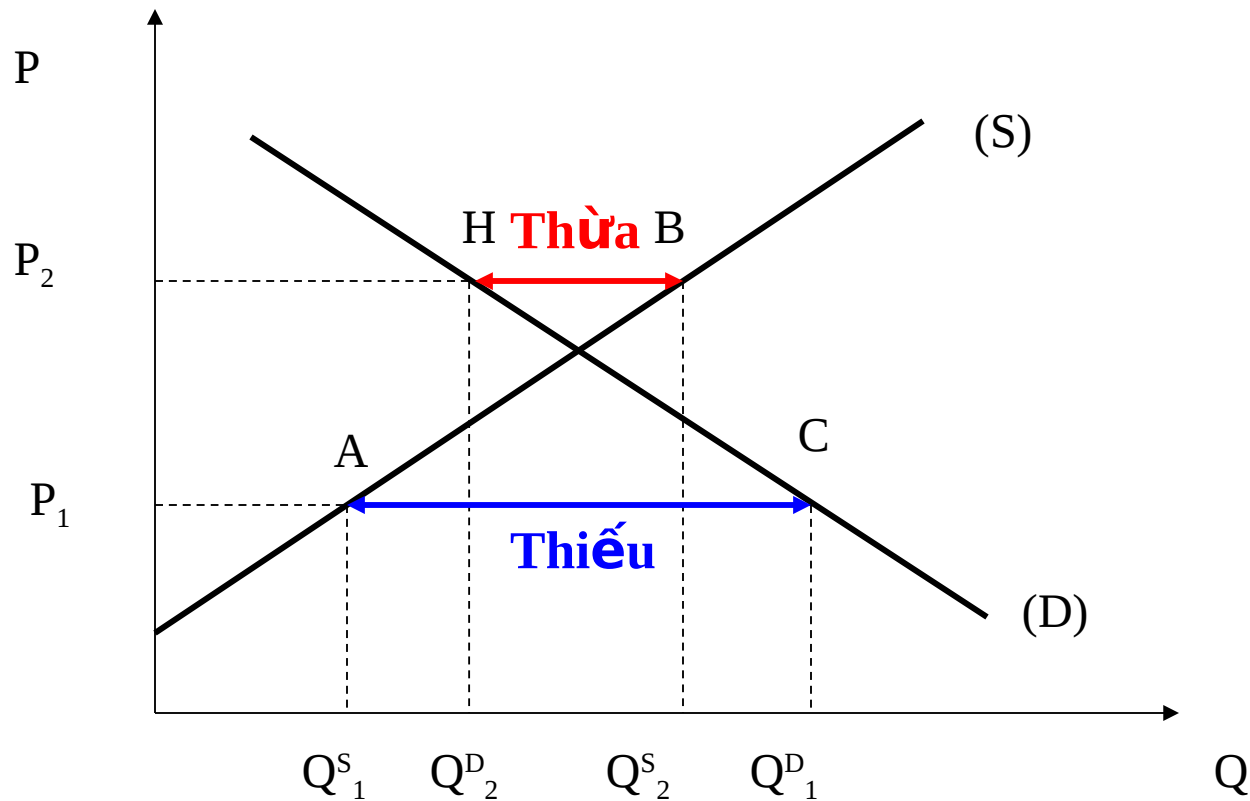
# TRẠNG THÁI CÂN BẰNG CỦA THỊ TRƯỜNG



Giao điểm của  
đường cung và  
đường cầu là  
điểm cân bằng

Trạng thái cân  
bằng thị trường  
là 1 khái niệm  
về mặt lý thuyết

# TRẠNG THÁI CỦA THỊ TRƯỜNG



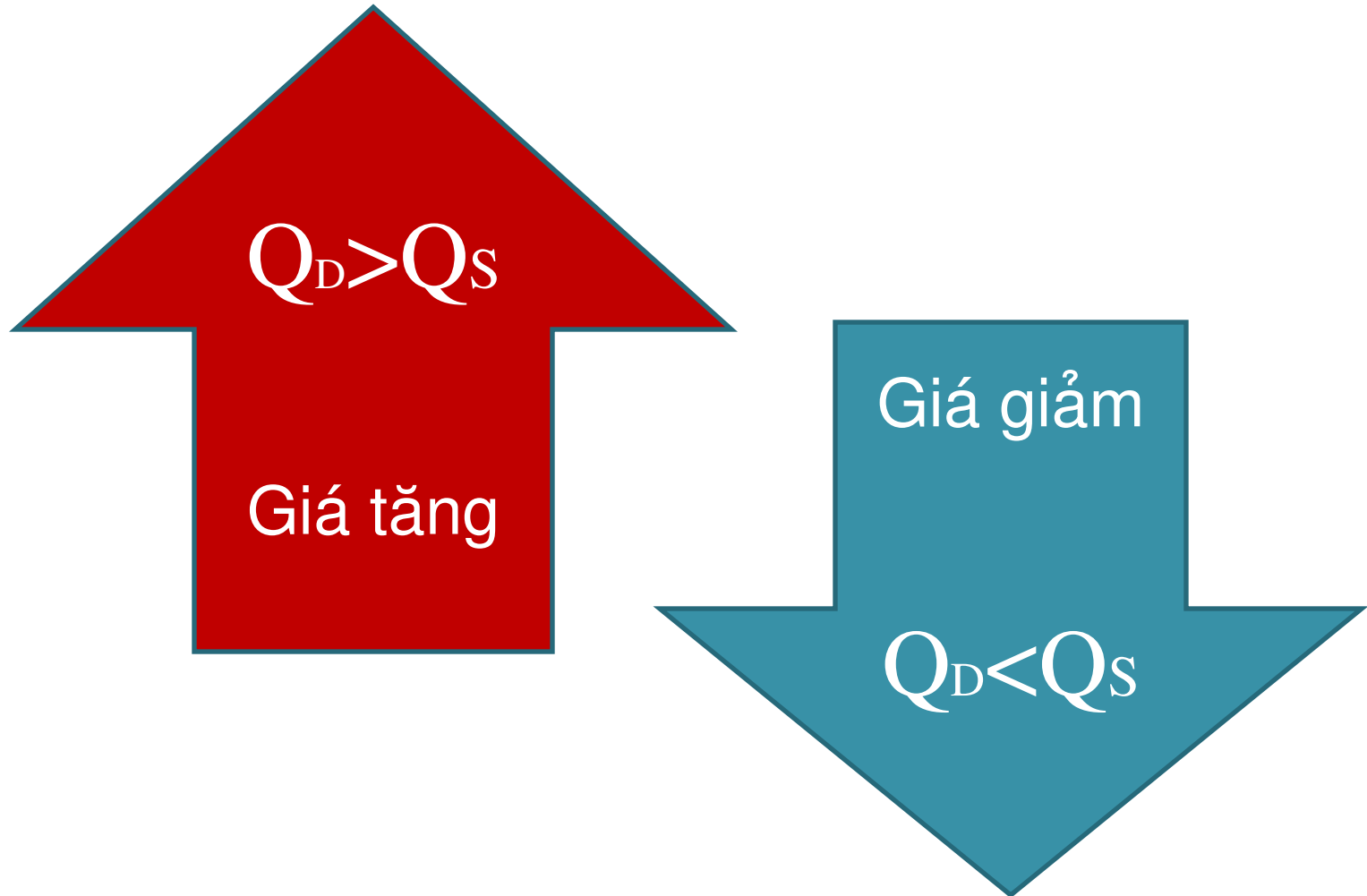
# TRẠNG THÁI CỦA THỊ TRƯỜNG

Trạng thái thừa (**Surplus**) xảy ra khi lượng cung vượt quá lượng cầu, tức là có dư cung (tại một mức giá cụ thể nào đó)

Trạng thái thiếu (**Shortage**) xảy ra khi lượng cung ít hơn lượng cầu, tức là có dư cầu (tại một mức giá cụ thể nào đó)

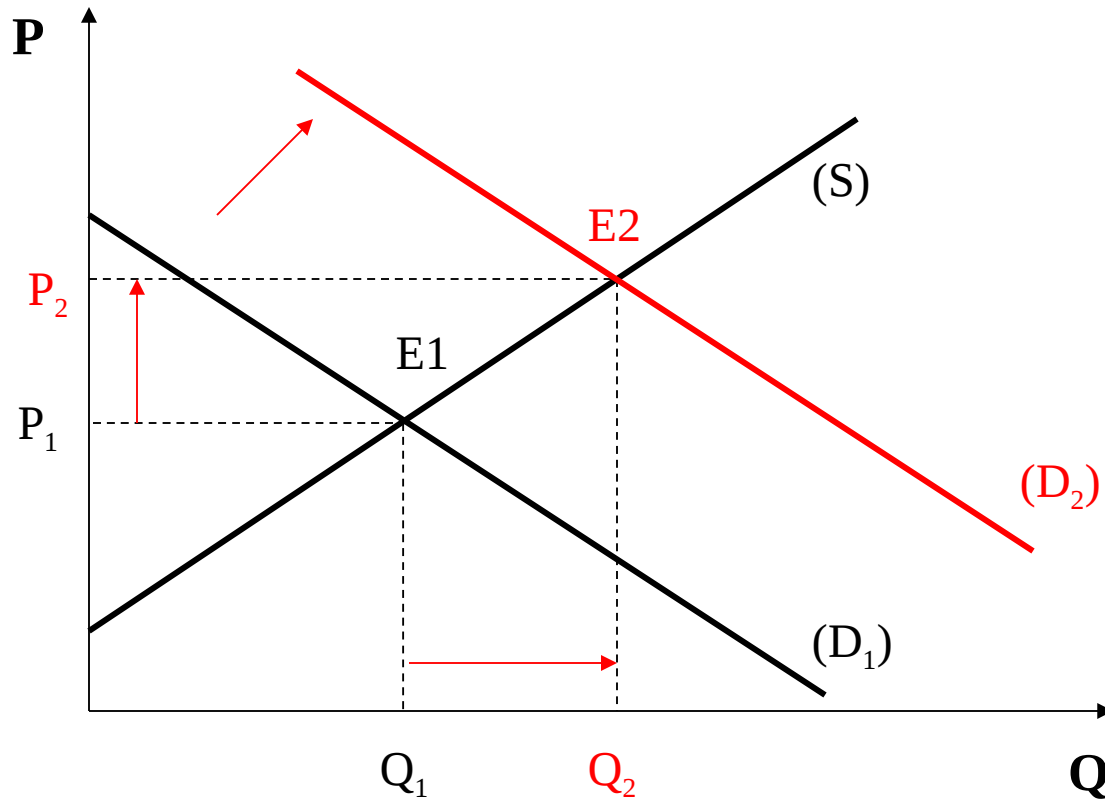
Trạng thái cân bằng (**Equilibrium**) xảy ra khi lượng cung bằng đúng lượng cầu tại một mức giá cụ thể

# TƯƠNG QUAN GIỮA NGƯỜI BÁN VÀ NGƯỜI MUA TRÊN THỊ TRƯỜNG



# THAY ĐỔI TRẠNG THÁI CÂN BẰNG TỪ PHÍA CẦU

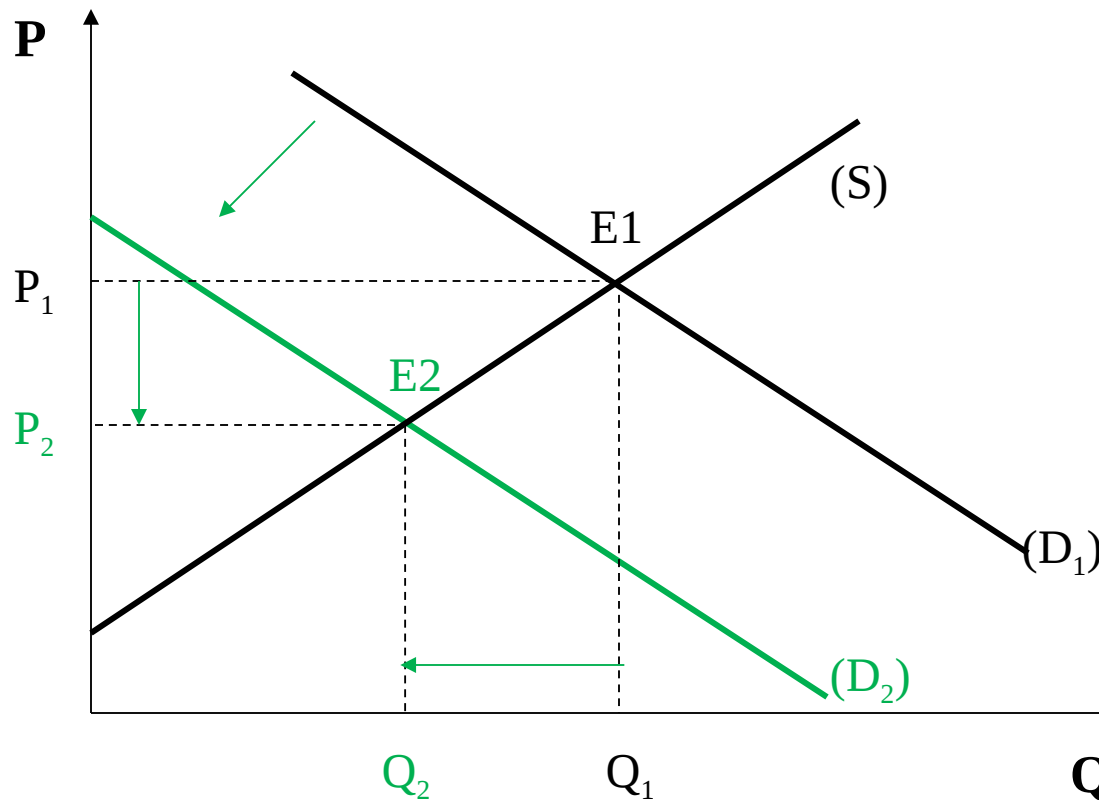
- Cầu tăng (Lượng cầu **tăng** ở tất cả các mức giá)



Giá cân bằng **tăng** + Lượng cân bằng **tăng**

# THAY ĐỔI TRẠNG THÁI CÂN BẰNG TỪ PHÍA CẦU

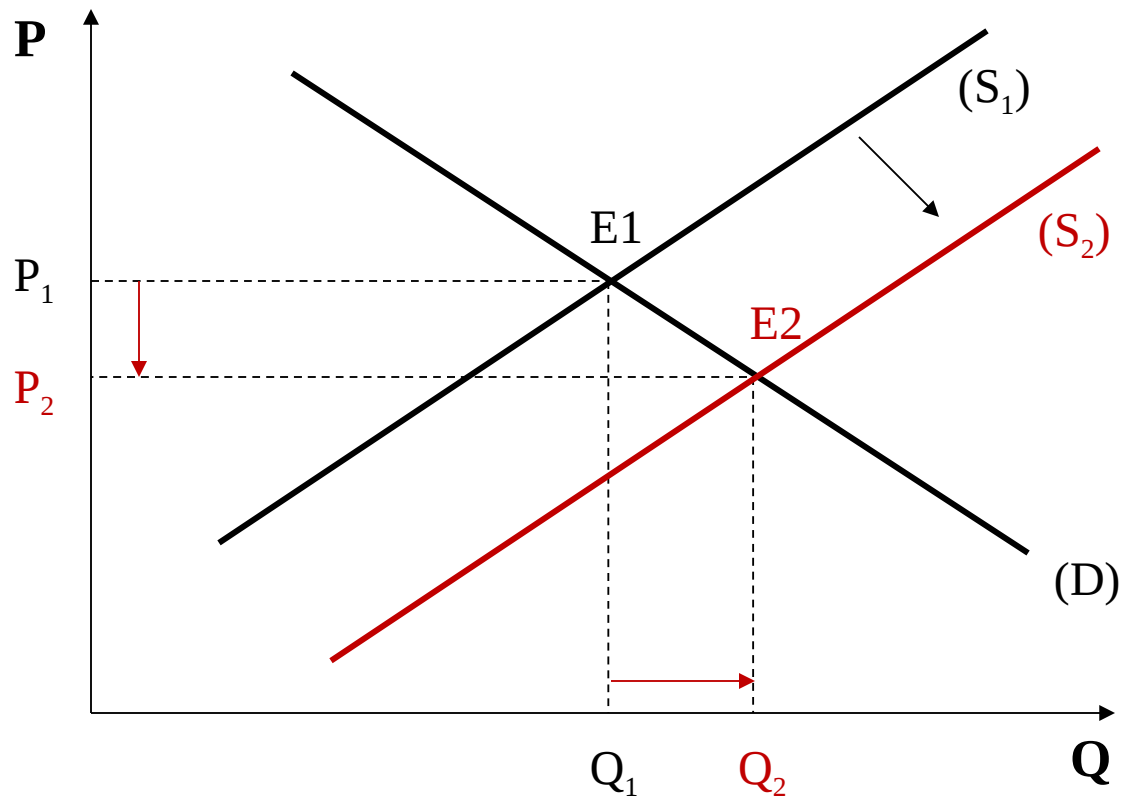
- Cầu giảm (Lượng cầu **giảm** ở tất cả các mức giá)



Giá cân bằng **giảm** + Lượng cân bằng **giảm**

# THAY ĐỔI TRẠNG THÁI CÂN BẰNG TỪ PHÍA CUNG

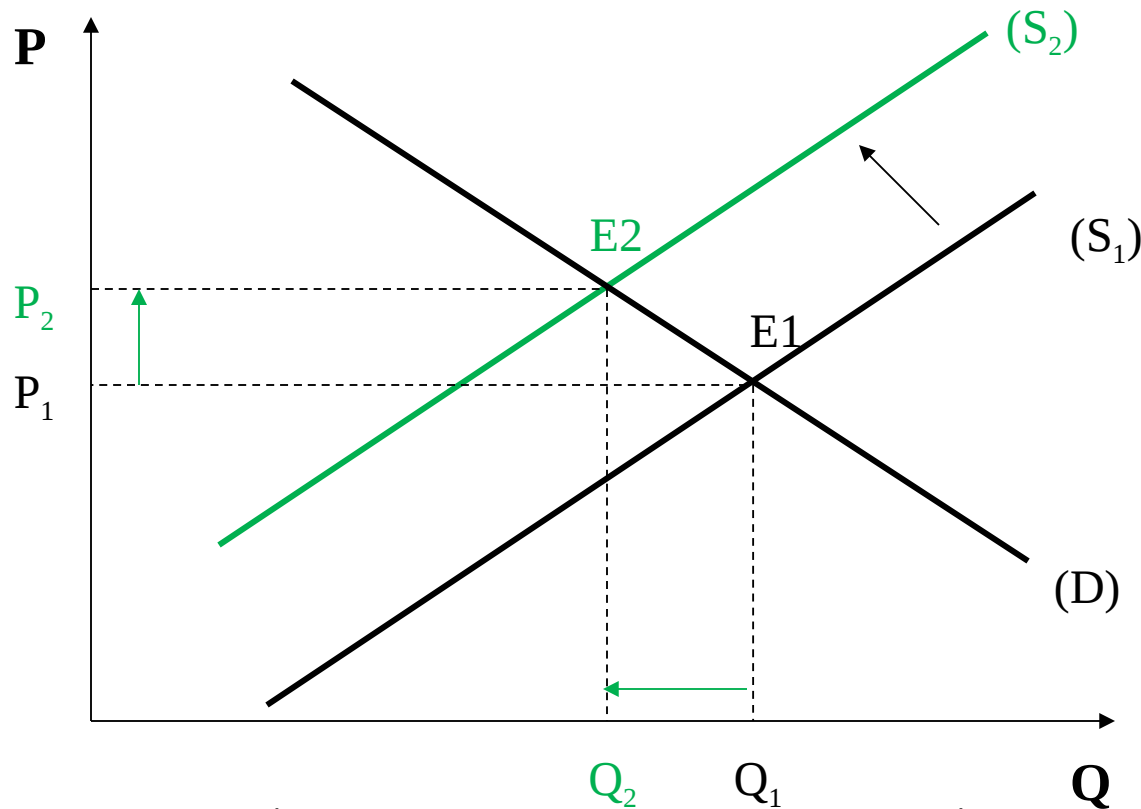
- Cung tăng (Lượng cung **tăng** ở tất cả các mức giá )



Giá cân bằng **giảm** + Lượng cân bằng **tăng**

# THAY ĐỔI TRẠNG THÁI CÂN BẰNG TỪ PHÍA CUNG

- Cung giảm (Lượng cung **giảm** ở tất cả các mức giá)



Giá cân bằng **tăng** + Lượng cân bằng **giảm**



# THAY ĐỔI TRẠNG THÁI CÂN BẰNG TỪ CẦU LẤN CUNG

Cầu tăng + Cung tăng

Cầu tăng + Cung giảm

Cầu giảm + Cung  
tăng

Cầu giảm + Cung  
giảm

# THAY ĐỔI TRẠNG THÁI CÂN BẰNG TỪ CẦU LẤN CUNG

S tăng > D tăng

S tăng < D tăng

S giảm > D giảm

S giảm < D giảm

S tăng > D giảm

S tăng < D giảm

S giảm > D tăng

S giảm < D tăng

# 3 BƯỚC ĐỂ PHÂN TÍCH NHỮNG THAY ĐỔI TRONG TRẠNG THÁI CÂN BẰNG

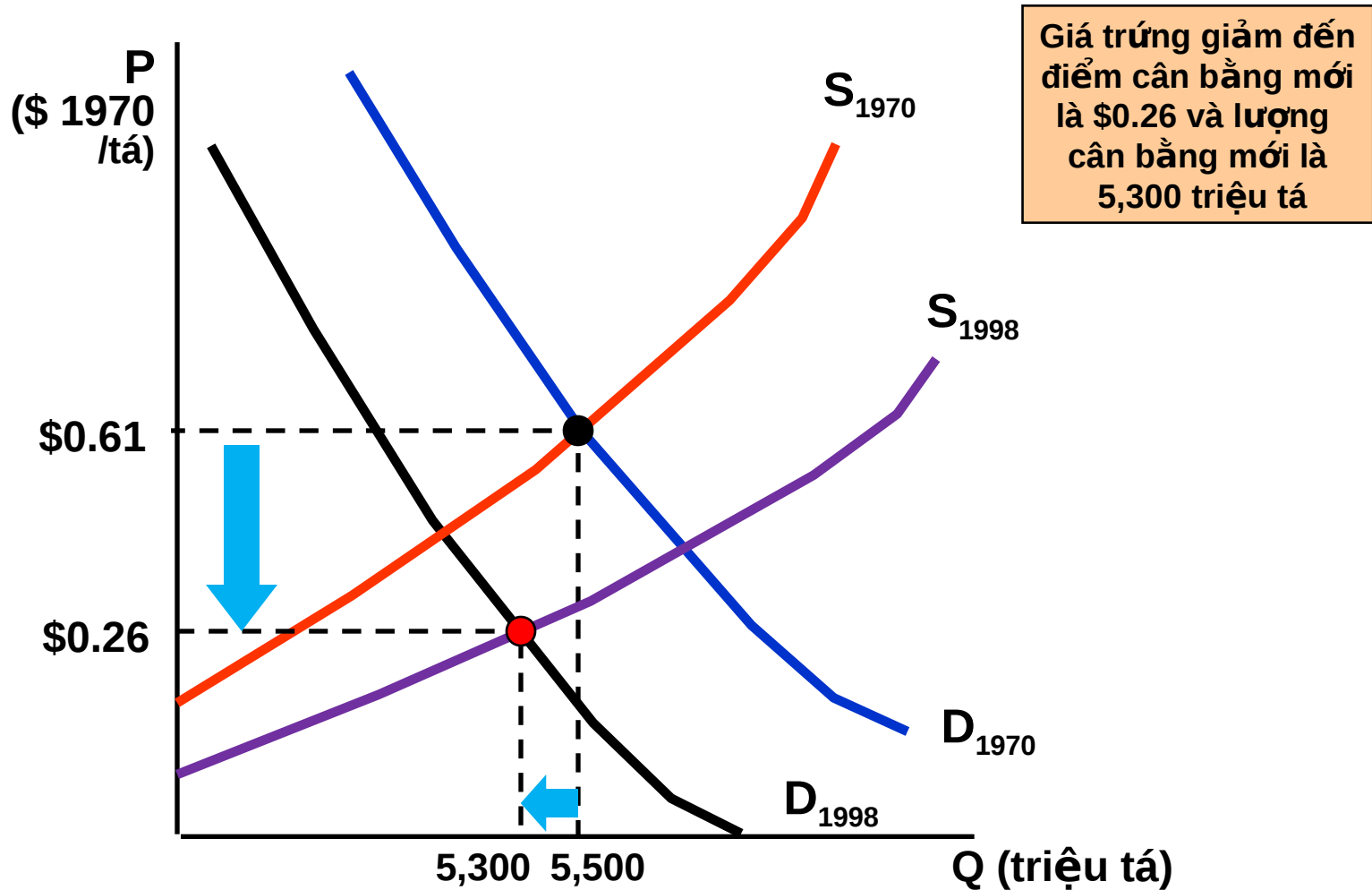
- 1) Xác định xem sự kiện xảy ra tác động đến đường cung, đường cầu (hoặc có thể cả 2)
- 2) Xác định hướng dịch chuyển của các đường
- 3) Sử dụng đồ thị cung cầu để xác định xem sự dịch chuyển tác động tới trạng thái cân bằng như thế nào?

# THAY ĐỔI ĐƯỜNG CUNG CỦA TRỨNG Ở MỸ

Giá thực của trứng giảm 59% từ năm 1970 đến 1998:

- Cung tăng nhờ sự gia tăng cơ giới hóa trang trại và giảm chi phí sản xuất.
- Cầu giảm do gia tăng mối lo ngại của người tiêu dùng về sức khỏe và tăng cholesterol do ăn trứng.

# THỊ TRƯỜNG TRỨNG

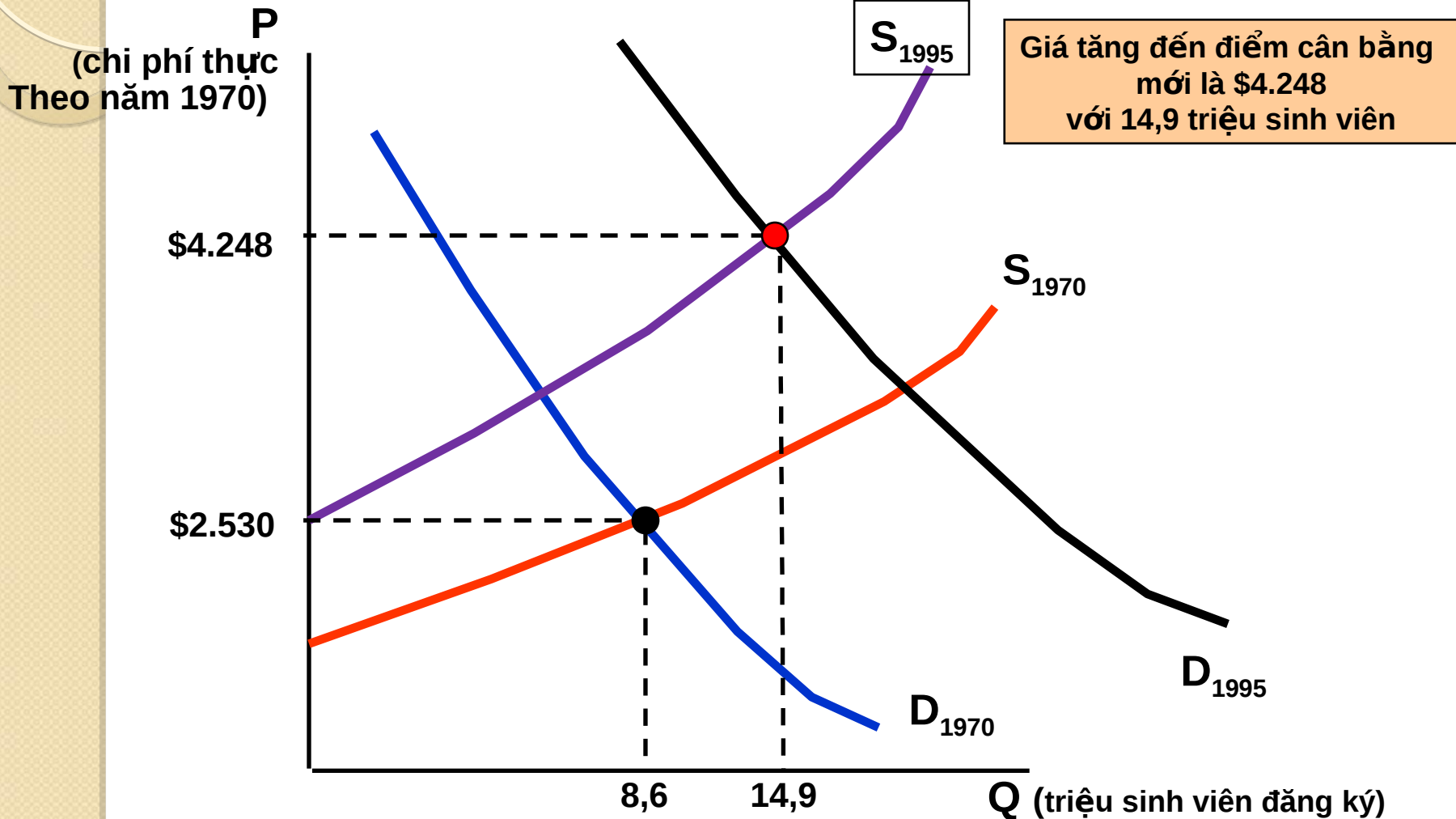


# THỊ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở MỸ

Giá thực của giáo dục đại học tăng 68% từ 1970 đến 1995:

- Cung giảm vì chi phí trang thiết bị tăng và phải duy trì lớp học, phòng thí nghiệm và thư viện hiện đại và lương của giáo sư tăng.
- Cầu tăng vì lượng tốt nghiệp phổ thông trung học đăng ký vào đại học tăng.

# THỊ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở MỸ



# ***Bài tập:***





# ***Bài tập:***

Động đất  
làm phá  
hủy nhiều  
nhà máy  
kem

Thị trường  
n?

# CUNG & CẦU VÀ CAN THIỆP CỦA CHÍNH PHỦ

- Trong một thị trường *tự do (free)*, không bị điều tiết, các lực lượng thị trường sẽ thiết lập mức giá và sản lượng cân bằng
- Nhưng đôi khi các nhà làm chính sách cho rằng mức giá thị trường là không công bằng cho người mua hoặc người bán. Do vậy, chính phủ sẽ can thiệp

# CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT GIÁ CẢ

(Giá trần và giá sàn)

- **Giá trần** (*Price Ceiling*)
  - Là mức giá tối đa (*maximum*) theo luật định mà một hàng hóa nào đó có thể được bán.
- **Giá sàn** (*Price Floor*)
  - Là mức giá tối thiểu (*minimum*) theo luật định mà một hàng hóa nào đó có thể được mua.



## ***Thảo luận:***

Giá trần & giá sàn thường được áp dụng cho những hàng hóa nào?

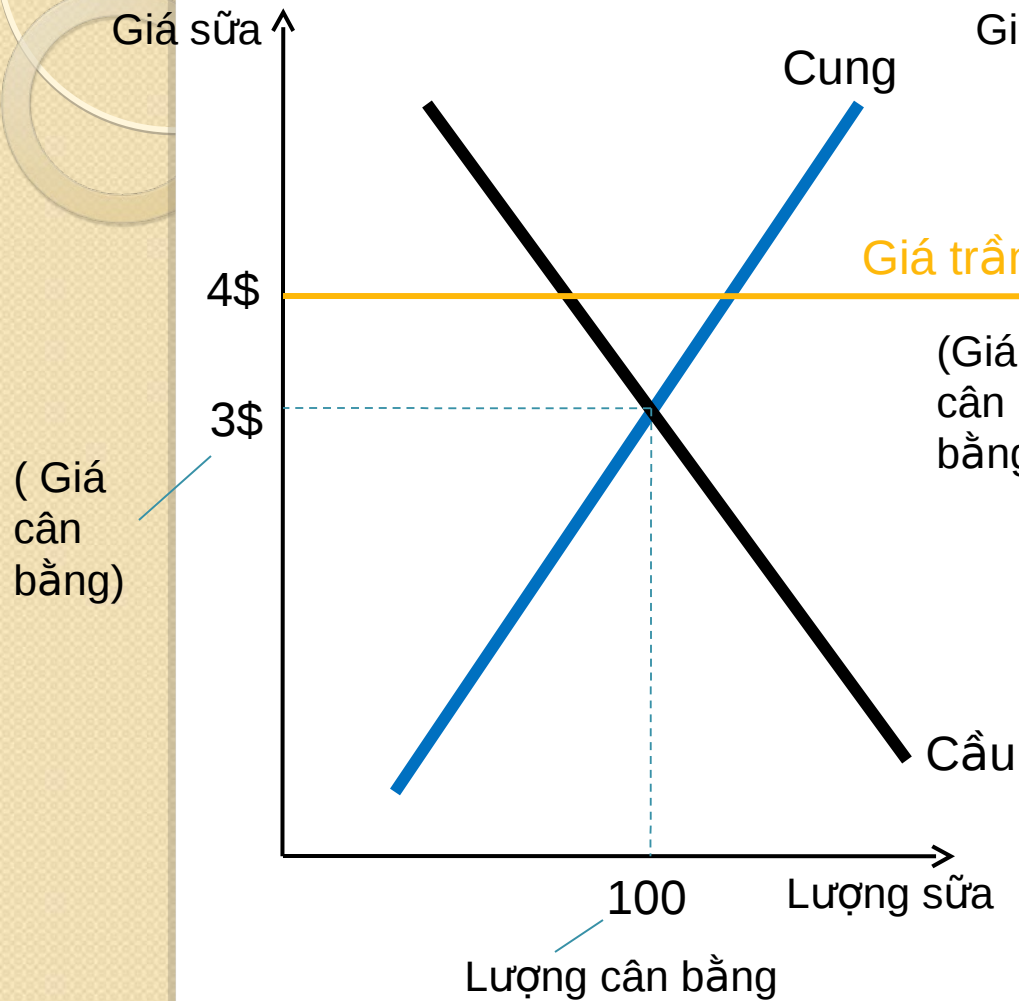
# ẢNH HƯỞNG CỦA GIÁ TRẦN TỚI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA THỊ TRƯỜNG

Khi chính phủ áp đặt giá trần, 2 kết cục có thể xảy ra:

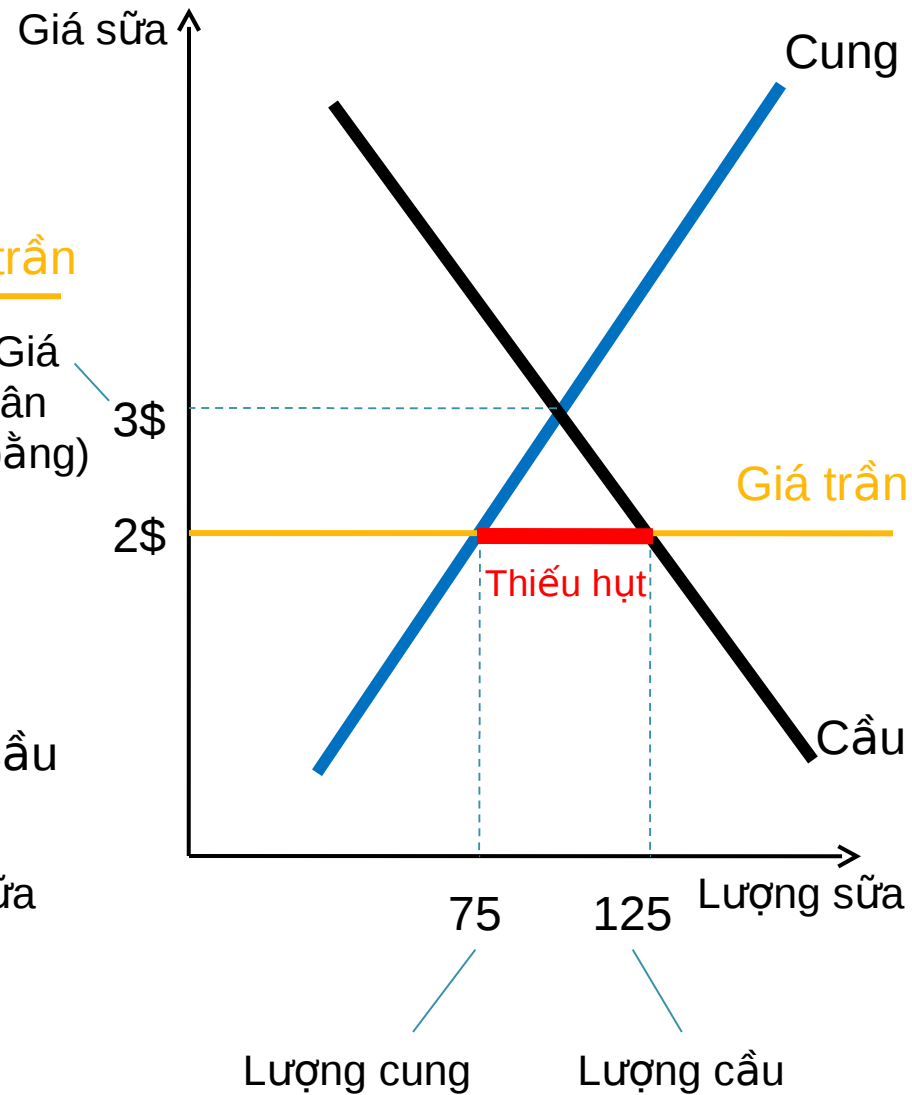
1. Giá trần là *không ràng buộc*.
2. Giá trần là *ràng buộc* và sẽ tạo ra sự *thiếu hụt* (*shortages*) trên thị trường

Nếu thiếu hụt, chính phủ thường phải áp dụng các biện pháp phân phối phi giá cả như: bán phân phối theo định lượng, bù lỗ hoặc trợ cấp cho các hãng cung cấp dịch vụ công cộng... Sẽ xảy ra tình trạng xếp hàng, chợ đen...

# Thị trường sữa với giá trần



(a) Giá trần không ràng buộc

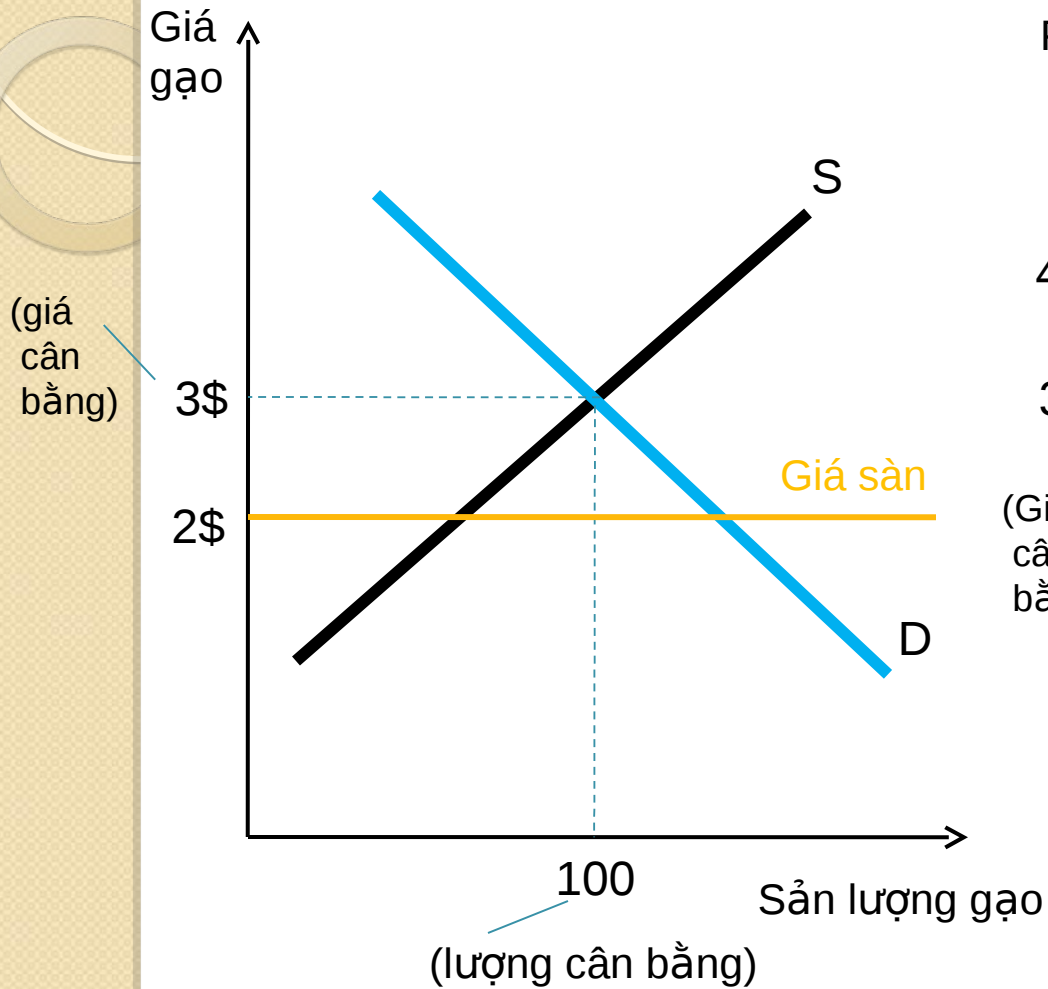


(b) Giá trần ràng buộc

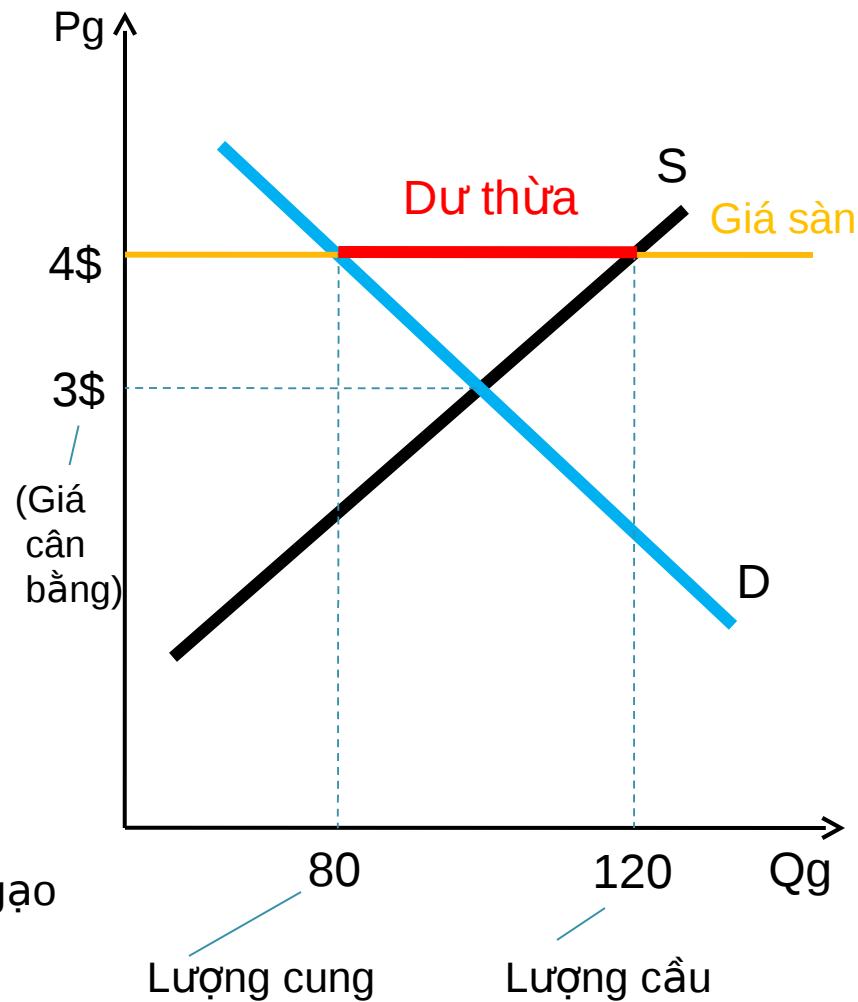
# TÁC ĐỘNG CỦA GIÁ SÀN TỚI KẾT CỤC THỊ TRƯỜNG

- Khi chính phủ ấn định giá sàn, có thể xảy ra 2 kết quả:
  - Giá sàn là *không ràng buộc* nếu được ấn định *dưới* mức giá cân bằng.
  - Giá sàn là *ràng buộc* nếu được ấn định *trên* mức giá cân bằng.

# Giá sàn và thị trường



(a) Giá sàn không ràng buộc



(b) Giá sàn ràng buộc



# THẢO LUẬN

Luật tiền lương tối thiểu và tác động của nó tới thị trường lao động Việt Nam???

# TÍN HIỆU GIÁ CẢ ĐỊNH HƯỚNG PHÂN BỐ NGUỒN LỰC

Giá cả là cơ chế phân phối các nguồn lực khan hiếm

Giá cả là tín hiệu để nhà sản xuất quyết định sản xuất bao nhiêu, và quyết định ai sản xuất

Giá cả là tín hiệu để nhà sản xuất quyết định sử dụng yếu tố sản xuất nào và bao nhiêu

# TÓM TẮT: MÔ HÌNH CUNG CẦU

## Phân tích thị trường cạnh tranh

Các yếu tố tác động đến lượng cầu

Các yếu tố tác động đến lượng cung

- Có nhiều người mua, người bán
- Mỗi người hầu như không chi phối được giá cả mà chỉ là người chấp nhận giá
- Giá cả => **Di chuyển** trên đường cầu
- Thu nhập, giá hàng hóa liên quan, thị hiếu, kỳ vọng, số người mua => **Dịch chuyển** đường cầu
- Đường cầu cho thấy lượng cầu phụ thuộc giá trong điều kiện các yếu tố khác không thay đổi
- Giá cả => **Di chuyển** trên đường cung
- Giá yếu tố đầu vào, công nghệ, kỳ vọng, số người bán => **Dịch chuyển** đường cung
- Đường cung cho thấy lượng cung phụ thuộc giá trong điều kiện các yếu tố khác không thay đổi

# TÓM TẮT: MÔ HÌNH CUNG CẦU

Tại một mức giá cụ thể, thị trường có thể xảy ra trạng thái thừa, thiếu hoặc cân bằng

Xu hướng tự nhiên là thị trường tiến tới trạng thái cân bằng do sự tương tác của các chủ thể tham gia thị trường

Từ một trạng thái cân bằng có thể tiến tới một trạng thái cân bằng mới khi cầu hoặc/và cung thay đổi

Giá cả là tín hiệu định hướng các quyết định kinh tế và là cơ chế phân bổ nguồn lực khan hiếm